BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:4871 /QĐ-BGDĐT	*Hà Nội, ngày31 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Công văn số 6459/BNV-CCHC ngày 07/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính định kỳ năm 2021;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để p/h);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để t/h);
- Cổng thông tin điện tử Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, TCCB (5).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Hoàng Minh Sơn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đao tạo

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4871/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Để triển khai công tác cải cách hành chính (CCHC) tại Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) một cách liên tục, thống nhất, đồng bộ và cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin kết quả CCHC phục vụ cho hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Bộ trong khi chờ Chính phủ ban hành Chương trình CCHC giai đoạn tới.

b) Xác định rõ các nhiệm vụ, hoạt động CCHC năm 2021 của Bộ GDĐT để chủ động trong chỉ đạo, điều hành; giao nhiệm vụ thực hiện các chỉ số CCHC đến từng đơn vị;

c) Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành của Bộ GDĐT trong công tác CCHC năm 2021. Tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị và người đứng đầu các đơn vị thuộc Bộ GDĐT trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC; nâng cao chất lượng, hiệu quả của CCHC.

2. Yêu cầu

a) Công tác CCHC được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và quản lý của Bộ GDĐT. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2021 được gắn kết với các nhiệm vụ chính trị của Bộ GDĐT.

b) Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm trong CCHC năm 2021 để tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả.

c) Xác định rõ trách nhiệm của từng đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ được giao. Kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC là một trong những tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực lãnh đạo, điều hành và bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỤ THỂ.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung CCHC; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC; tăng cường công tác tuyên truyền CCHC;

- Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành CCHC của Bộ GDĐT; đề cao trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất sáng kiến CCHC đối với các đơn vị được giao chủ trì các nội dung CCHC;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ trong việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch CCHC năm 2021; Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra CCHC theo chuyên đề tại một số đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ;

- Kiện toàn Ban chỉ đạo CCHC của Bộ và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo;

- Xây dựng Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030.

2. Xây dựng thể chế, chính sách và tổ chức triển khai thực hiện

- Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và Chương trình soạn thảo văn bản năm 2021 của Bộ GDĐT đã ban hành;

- Nâng cao chất lượng thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo đồng bộ, khả thi; ban hành kịp thời các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các luật, pháp lệnh, nghị quyết trong lĩnh vực giáo dục đào tạo;

- Đẩy mạnh công tác theo dõi thi hành pháp luật với công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận và lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh;

- Tiếp tục đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục hành chính. Công khai, minh bạch mọi thủ tục hành chính tạo thuận lợi nhất cho cá nhân, tổ chức thực hiện và giám sát, kịp thời tháo gỡ những điểm nghẽn. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính và kiến nghị sửa đổi những quy định về thủ tục không còn phù hợp gây vướng mắc, khó khăn cho tổ chức và cá nhân trong quá trình thực hiện;

- Triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

- Xây dựng và triển khai thực hiện các nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của các bộ, ngành.

4. Về cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết Trung ương 6 Khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, thu gọn đầu mối bên trong của Bộ GDĐT;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc bộ bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu quả và gắn kết chặt chẽ với các chính sách tinh giản biên chế.

5. Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Ban Chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

- Triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025;

- Tiếp tục hoàn thiện, phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính theo danh mục đã được phê duyệt, làm cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

- Triển khai thực hiện Quy chế đánh giá, xếp loại công chức, viên chức và người lao động trong các đơn vị thuộc Bộ GDĐT theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/08/2020 của Chính phủ.

6. Về cải cách tài chính công

Đổi mới công tác dự toán, phân bổ ngân sách nhà nước theo hướng gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, mức thu học phí phải tương xứng với chất lượng giáo dục đào tạo theo kết quả kiểm định, khuyến khích các trường tích cực huy động nguồn lực ngoài ngân sách. Ngân sách nhà nước chỉ hỗ trợ chi thường xuyên sau khi cân đối với nguồn thu ngoài ngân sách, quản lý chi tiêu nguồn ngân sách nhà nước, tăng cường trách nhiệm của các đơn vị thuộc và trực thuộc bộ, nâng cao hiệu quả, thực hiện tiết kiệm và phòng chống lãng phí.

7. Về hiện đại hoá hành chính

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

- Nâng cao chất lượng phục vụ và tính công khai, minh bạch trong hoạt động của Bộ GDĐT thông qua đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, tổ chức;

- Triển khai hiệu quả mô hình dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo 100% thủ tục hành chính công của Bộ GDĐT được thực hiện trực tuyến ở mức độ 3, 4; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện áp dụng hình thức trực tuyến sẽ được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; tiếp tục hoàn thiện các hệ thống thông tin một cửa điện tử, cổng dịch vụ công các cấp kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia;

- Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ;

- Tập hợp, số hóa và cập nhật vào các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để tích hợp, chia sẻ dữ liệu. Đẩy mạnh việc xây dựng và sử

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

dụng các phần mềm dùng chung, cơ sở dữ liệu, bảo đảm tính tương thích, đồng bộ và thông suốt;

- Hoàn thiện và nâng cấp hệ thống quản lý văn bản và điều hành điện tử hiện nay.

- Tiếp tục duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015; mở rộng hệ thống quản lý chất lượng đối với các hoạt động nội bộ; từng bước triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 điện tử.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ

Căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC năm 2021 của Bộ GDĐT, Thủ trưởng các đơn vị đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm:

- Chỉ đạo xây dựng, phê duyệt kế hoạch CCHC năm 2021 của đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo phân công tại 02 phụ lục kèm theo;

- Phân công lãnh đạo đơn vị và bố trí cán bộ làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ CCHC để tổ chức thực hiện và phối hợp triển khai các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ; đồng thời lập dự toán kinh phí triển khai các nhiệm vụ CCHC;

- Đôn đốc, theo dõi, và đánh giá thực hiện công tác CCHC tại đơn vị; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ (theo quý) gửi Vụ Tổ chức cán bộ trước ngày 15 của tháng cuối quý.

2. Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng, Cục Công nghệ thông tin là các đơn vị được giao chủ trì các nội dung trong công tác CCHC có trách nhiệm báo cáo, theo dõi, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ thực hiện các nhiệm vụ được giao, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện, trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp đẩy mạnh công tác CCHC trong phạm vi quản lý của Bộ.

3. Cục Hợp tác quốc tế, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có trách nhiệm chủ trì phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện hợp tác quốc tế, đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu khoa học để hỗ trợ thực hiện các nội dung CCHC của Bộ.

4. Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC của Bộ theo quy định hiện hành./.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC 1
CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 4871/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Nội dung	Nhiệm vụ	Sản phẩm/hoạt động	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC	1.1. Lập Kế hoạch thực hiện công tác CCHC	Xây dựng và triển khai Kế hoạch CCHC năm 2021 của Bộ	Vụ Tổ chức cán bộ (TCCB)	Các đơn vị thuộc Bộ
	1.2. Truyền thông về CCHC	- Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2021 của Bộ	Văn phòng	Các đơn vị thuộc Bộ
		- Cập nhật, đăng tải các văn bản chỉ đạo CCHC của Chính phủ, của Bộ, các đơn vị trên trang website của Bộ		
		- Có các bài về chuyên mục CCHC (phổ biến chủ trương, đưa tin về các tập thể, cá nhân tiến điển hình trong thực hiện CCHC) của Bộ trên báo, tạp chí, truyền hình và phương tiện thông tin, truyền thông khác - Ký kết các chương trình phối hợp trong công tác thông tin tuyên truyền về CCHC với các bộ, cơ quan chuyên môn.		
	1.3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ	- Báo cáo định kỳ quý, 6 tháng, 9 tháng, năm về CCHC	- Vụ TCCB; - Vụ Pháp chế; - Cục Công nghệ thông tin (CNTT); - Văn phòng; - Vụ KHTC;	Các đơn vị thuộc Bộ
		- Báo cáo năm về kiểm tra, rà soát VBQPPL		
		- Báo cáo năm về theo dõi thi hành pháp luật		
		- Báo cáo năm về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức		
		- Báo cáo định kỳ hàng quý, năm về kết quả ứng dụng CNTT		

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

	1.4. Kiểm tra 30 % đơn vị trực thuộc về công tác CCHC	- Các thông báo kết luận kiểm tra; - Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ
	1.5. Thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao	- Triển khai, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm	Văn phòng	Các đơn vị thuộc Bộ
	1.6. Bố trí nguồn lực (nhân lực, tài chính) cho công tác CCHC	- Tăng cường năng lực đội ngũ công chức thực hiện công tác CCHC tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ
		- Bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2021	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ
	1.8. Sáng kiến hoặc giải pháp mới trong cải cách hành chính	- Các văn bản phê duyệt triển khai các giải pháp mới trong thực hiện các nội dung CCHC; - Các văn bản công nhận sáng kiến của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)	Vụ Thi đua - Khen thưởng	Các đơn vị thuộc Bộ
	1.9. Tổ chức đánh giá xác định Chỉ số CCHC của Bộ	Báo cáo tự đánh giá chấm điểm CCHC của Bộ	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan
	1.10. Xây dựng kế hoạch CCHC 5 năm 2021-2025; Chương trình tổng thể cải cách hành chính của Bộ Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2021 -2030	Quyết định của Bộ	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan
	1.11. Hội nghị triển khai nhiệm vụ CCHC tổng thể giai đoạn 2021 - 2030	Kế hoạch	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

	1.12. Kiện toàn Ban chỉ đạo CCHC của Bộ	Quyết định	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan
2. XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN THỂ CHẾ TRONG PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ	**2.1. Xây dựng hoàn thiện hệ thống pháp luật phục vụ quản lý nhà nước ngành giáo dục**	- Ban hành Chương trình soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và đề án, quyết định cá biệt năm 2021 của Bộ - Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiến độ	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ
	2.2. Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	- Ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục năm 2021; - Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát VBQPPL của Bộ.	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ
	2.3. Công tác hợp nhất văn bản và pháp điển hệ thống văn bản quy phạm pháp luật	- Đề mục pháp điển được phê duyệt; - Kế hoạch được phê duyệt và Báo cáo việc hợp nhất, pháp điển trình Lãnh đạo Bộ	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ
	2.4. Công tác kiểm tra việc thực hiện các văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Ban hành Kế hoạch và tổ chức đoàn kiểm tra tại một số địa phương và các cơ sở giáo dục đại học năm 2021	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan
	2.5. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật	Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021 của ngành giáo dục	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ
	2.6. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật	- Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2021 của Bộ; - Báo cáo kết quả công tác này năm 2021. - Các văn bản xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật;	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

	2.7. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ	- Ban hành Kế hoạch Thanh tra năm 2021 của Bộ; - Báo cáo kết quả thanh tra; - Kết luận thanh tra	Thanh tra Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ
3. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	**3.1. Kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC)**	- Ban hành và triển khai Kế hoạch Kiểm soát TTHC năm 2021 của Bộ	Văn phòng	Các đơn vị thuộc Bộ
	3.2. Rà soát, đánh giá TTHC	Rà soát, đánh giá TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ (theo nội dung tại Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2021 của Bộ)	Văn phòng	Các đơn vị thuộc Bộ
		Rà soát TTHC theo chuyên đề và theo các chương trình, dự án, đề án về cải cách TTHC	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng
	3.3. Công bố, cập nhật TTHC	Công bố TTHC theo quy định của Chính phủ	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng
		- Cập nhật, đăng tải TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC sau khi công bố	Văn phòng	Các đơn vị thuộc Bộ
	3.4. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị đối với TTHC	Thống kê, theo dõi tất cả PAKN trong năm về TTHC do Bộ tiếp nhận trực tiếp và các PAKN do Văn phòng Chính phủ tiếp nhận và yêu cầu giải quyết	Văn phòng	Các đơn vị thuộc Bộ
	3.5. Công khai kết quả trả lời PAKN	Báo cáo của Bộ và kết quả theo dõi, đánh giá của Văn phòng Chính phủ; Kiểm tra trực tiếp trên Website	Văn phòng	Các đơn vị thuộc Bộ
	3.5. Công khai TTHC	- Công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC	Văn phòng	Các đơn vị thuộc Bộ
		- Công khai TTHC tại nơi trực tiếp giải quyết TTHC	Các đơn vị	Văn phòng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

	3.6. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2021	- Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. - Tỷ lệ hồ sơ TTHC đã tiếp nhận. - Vận hành cổng dịch vụ công.	Văn phòng	Các đơn vị thuộc Bộ
4. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC	**4.1. Thực hiện quy định của Chính phủ về tổ chức bộ máy**	- Sắp xếp, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các đơn vị thuộc Bộ. Báo cáo chuyên đề đánh giá về công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Bộ theo Nghị định 101/2020 - Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các đơn vị thuộc Bộ	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ
	4.2. Thực hiện quy định về sử dụng biên chế được cấp có thẩm quyền giao	- Thực hiện giao biên chế hành chính cho các Vụ, Cục, Thanh tra, Văn phòng; xây dựng kế hoạch biên chế năm tiếp theo. - Thực hiện giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ; xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc năm tiếp theo. - Đề án tinh giản biên chế được phê duyệt	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ
	4.3. Thực hiện phân cấp quản lý	- Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ đã phân cấp cho địa phương - Xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ
5. XÂY DỰNG VÀ	**5.1. Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm**	- Danh mục vị trí việc làm, mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm chuyên ngành giáo dục; - Các quyết định phê duyệt vị trí việc làm đơn vị sự nghiệp.	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC	**5.2. Tuyển dụng công chức, viên chức**	- Thực hiện quy định về tuyển dụng công chức tại các đơn vị thuộc Bộ - Thực hiện quy định về tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ
	5.3. Thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức theo thẩm quyền của Bộ	- Thực hiện quy định về thi nâng ngạch công chức theo quy định	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ
		- Thực hiện quy định về thi, xét thăng hạng viên chức theo quy định	Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục	Các đơn vị thuộc Bộ
	5.4. Bổ nhiệm vị trí lãnh đạo tại các đơn vị thuộc Bộ	Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo tại các đơn vị thuộc Bộ	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ
	5.5. Đánh giá, phân loại công chức, viên chức	Thực hiện quy định về đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo quy định	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ
	5.6. Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức	Xây dựng và triển khai Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2021	Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc Bộ
6. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG	**6.1. Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách**	- Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm - Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách - Thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính tại Bộ	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ
	6.2. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công	- Ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Bộ về quản lý, sử dụng tài sản công - Kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

	6.3. Thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL) thuộc Bộ	- Phấn đấu tăng thêm số đơn vị SNCL tự chủ; tăng số lượng đơn vị có mức độ tự chủ về kinh phí chi thường xuyên năm sau cao hơn năm trước. - Thực hiện quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm tại các đơn vị SNCL - Giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2021	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ
7. HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH	**7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT)**	- Triển khai các giải pháp, ứng dụng phục vụ phát triển Chính phủ điện tử của Bộ GDĐT. Sản phẩm gồm: Các văn bản hướng dẫn về triển khai Chính phủ điện tử, hệ thống phần mềm ứng dụng trong công tác chỉ đạo, điều hành; dịch vụ công trực tuyến.	Cục CNTT	Các đơn vị thuộc Bộ
		- Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ dưới dạng điện tử - Thủ trưởng và công chức các đơn vị thuộc Bộ sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong xử lý công việc	Văn phòng	Các đơn vị thuộc Bộ
	7.2. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến	- Tăng tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm	Văn phòng	Các đơn vị thuộc Bộ
		- Tăng tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, mức độ 4	Cục CNTT	Các đơn vị thuộc Bộ
	7.3. Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)	- Tăng tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI - Tăng tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI - Tăng tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC được trả qua dịch vụ BCCI	Văn phòng	Các đơn vị thuộc Bộ

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

	7.4. Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (ISO 9001) theo quy định	- Công bố ISO 9001 tại cơ quan Bộ - Thực hiện đúng việc duy trì, cải tiến ISO 9001 theo quy định	Văn phòng	Các đơn vị thuộc Bộ
		- Công bố ISO 9001 tại đơn vị - Thực hiện đúng việc duy trì, cải tiến ISO 9001 theo quy định	Các cục, Thanh tra	Văn phòng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

PHỤ LỤC 2

THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4871 /QĐ-BGDĐT ngày 31 /12/ 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Chỉ tiêu thống kê *(Sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý hàng năm)*	Kết quả thống kê		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		Đơn vị tính	Số liệu		
1.	**Công tác chỉ đạo điều hành CCHC**			**Vụ TCCB**	**Các đơn vị thuộc Bộ**
1.1.	Kế hoạch CCHC				
1.1.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ			
1.1.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ			
1.1.3.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản			
1.2.	Kiểm tra CCHC				
1.2.1.	Số cơ quan, đơn vị thuộc bộ đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị			
1.2.2.	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề			
1.2.3.	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề			
1.3.	Thực hiện nhiệm vụ CP, TTg giao			**Văn phòng**	**Các đơn vị thuộc Bộ**
1.3.1.	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ			
1.3.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ			
1.3.3.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ			
1.4.	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức	Không = 0		**Vụ TCCB**	**Các đơn vị thuộc Bộ**

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Chỉ tiêu thống kê *(Sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý hàng năm)*	Kết quả thống kê		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		Đơn vị tính	Số liệu		
		Có = 1			
1.4.1.	Số lượng phiếu khảo sát	Phiếu			
1.4.2.	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2			
2.	**Cải cách thể chế**			**Vụ Pháp chế**	**Các đơn vị thuộc Bộ**
2.1.	Số VBQPPL đã ban hành/tham mưu ban hành	Văn bản			
Trong đó	Số luật, pháp lệnh được thông qua	Văn bản			
	Số nghị định được ban hành	Văn bản			
	Số thông tư được ban hành	Văn bản			
2.2.	Số VBQPPL quy định chi tiết còn nợ đọng	Văn bản			
2.3.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản			
2.4.	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản			
2.5.	Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát	Văn bản			
2.6.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản			
3.	**Cải cách thủ tục hành chính**			**Văn phòng**	**Các đơn vị thuộc Bộ**
3.1.	Thống kê TTHC				
3.1.1.	Số TTHC công bố mới	Thủ tục			

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Chỉ tiêu thống kê *(Sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý hàng năm)*	Kết quả thống kê		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		Đơn vị tính	Số liệu		
3.1.2.	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục			
3.1.3.	Tổng số TTHC đang có hiệu lực thuộc ngành, lĩnh vực do bộ quản lý	Thủ tục			
Trong đó	Số TTHC cấp Trung ương:	Thủ tục			
	Số TTHC cấp tỉnh:	Thủ tục			
	Số TTHC cấp huyện:	Thủ tục			
	Số TTHC cấp xã:	Thủ tục			
3.2.	Vận hành Cổng dịch vụ công				
3.2.1.	Số TTHC đã cập nhật, công khai trên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục			
3.2.2.	Số TTHC mức độ 3 và 4 đã tích hợp lên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục			
3.3.	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông				
3.3.1.	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục			
3.3.2.	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục			
3.3.3.	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ	%			
3.3.4.	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%			
3.4.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC đã tiếp nhận được giải quyết đúng hẹn	%			

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Chỉ tiêu thống kê *(Sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý hàng năm)*	Kết quả thống kê		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		Đơn vị tính	**Số liệu**		
3.5.	Vận hành Cổng dịch vụ công				
3.5.1.	Số TTHC được tích hợp lên Cổng DVC	Thủ tục			
3.5.2.	Số TTHC cung cấp mức độ 3, 4 trên Cổng DVC	Thủ tục			
4.	**Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**			**Vụ TCCB**	**Các đơn vị thuộc Bộ**
4.1.	Cơ cấu tổ chức bộ máy				
4.1.1.	Tổng số cơ quan, tổ chức hành chính thuộc bộ				
Trong đó	*Số Vụ và tương đương*	Cơ quan, đơn vị			
	Số Cục, Ban và tổ chức tương đương	Cơ quan, đơn vị			
	Số Tổng cục và tổ chức tương đương	Cơ quan, đơn vị			
	Số tổ chức hành chính bên trong trực thuộc các Vụ, Cục, Tổng cục và tương đương[1]	Cơ quan, đơn vị			
4.1.2.	Số tổ chức liên ngành do bộ thành lập hoặc được giao chủ trì thực hiện.	Cơ quan, đơn vị			
4.1.3.	Tổng số đơn vị sự nghiệp thuộc bộ	Cơ quan, đơn vị			
Trong đó	*Số ĐVSN phục vụ chức năng quản lý nhà nước của bộ*	Cơ quan, đơn vị			

[1] Gồm: Các phòng trực thuộc Vụ (nếu có); các phòng và tương đương trực thuộc Cục; các vụ và tương đương trực thuộc Tổng cục.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Chỉ tiêu thống kê *(Sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý hàng năm)*	Kết quả thống kê		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		Đơn vị tính	Số liệu		
	Số ĐVSN thuộc bộ theo danh sách được Thủ tướng phê duyệt	Cơ quan, đơn vị			
	Số đơn vị sự nghiệp khác thuộc bộ[2]	Cơ quan, đơn vị			
4.2.	Số liệu về biên chế công chức				
4.2.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người			
4.2.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người			
4.2.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người			
4.2.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người			
4.2.5.	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%			
4.3.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập				
4.3.1.	Tổng số người làm việc được giao	Người			
4.3.2.	Tổng số người làm việc có mặt	Người			
4.3.3.	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người			
4.3.4.	Tỷ lệ % đã tinh giản so với năm 2015	%			
5.	**Cải cách chế độ công vụ, công chức**			**Vụ TCCB**	**Các đơn vị thuộc Bộ**

[2] Bao gồm: Đơn vị sự nghiệp trực thuộc các cục, tổng cục, văn phòng bộ (nếu có).

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Chỉ tiêu thống kê *(Sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý hàng năm)*	Kết quả thống kê		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		Đơn vị tính	Số liệu		
5.1.	Vị trí việc làm của công chức, viên chức				
5.1.1.	Số cơ quan, tổ chức hành chính đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị			
5.1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị			
5.1.3.	Số cơ quan, tổ chức có vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra	Cơ quan, đơn vị			
5.2.	Tuyển dụng công chức, viên chức				
5.2.1.	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người			
5.2.2.	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người			
5.2.3.	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người			
5.2.4.	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người			
5.3.	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo				
5.3.1.	Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển	Đã thực hiện = 1 Chưa thực hiện = 0			
5.3.2.	Số lãnh đạo cấp vụ, cục, tổng cục thuộc	Người			

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Chỉ tiêu thống kê *(Sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý hàng năm)*	Kết quả thống kê		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		Đơn vị tính	Số liệu		
	bộ được bổ nhiệm mới				
5.3.3.	Số lãnh đạo của các tổ chức bên trong vụ, cục, tổng cục thuộc bộ được bổ nhiệm mới	Người			
5.4.	Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức *(cả về Đảng và chính quyền).*				
5.4.1.	Số lãnh đạo cấp bộ bị kỷ luật.	Người			
5.4.2.	Số lãnh đạo cấp vụ, cục, tổng cục thuộc bộ bị kỷ luật.	Người			
5.4.3.	Số lãnh đạo của các tổ chức bên trong các vụ, cục, tổng cục thuộc bộ bị kỷ luật.	Người			
5.4.4.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người			
6.	**Cải cách tài chính công**			**Vụ Kế hoạch - tài chính**	**Các đơn vị thuộc Bộ**
6.1.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư *(lũy kế đến thời điểm báo cáo)*	Cơ quan, đơn vị			
6.2.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên *(lũy kế đến thời điểm báo cáo)*	Cơ quan, đơn vị			
6.3.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên *(lũy kế đến thời*	Cơ quan, đơn vị			

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Chỉ tiêu thống kê *(Sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý hàng năm)*	Kết quả thống kê		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		Đơn vị tính	Số liệu		
	điểm báo cáo)				
6.4.	Số đơn vị SNCL do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên *(lũy kế đến thời điểm báo cáo)*	Cơ quan, đơn vị			
6.5.	Số lượng đơn vị SNCL đã chuyển đổi thành công ty cổ phần *(lũy kế đến thời điểm báo cáo)*	Cơ quan, đơn vị		**Vụ TCCB**	
7.	**Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số**			**Cục CNTT**	**Các đơn vị thuộc Bộ**
7.1.	Cập nhật Kiến trúc chính phủ điện tử phiên bản 2.0	Chưa = 0 Hoàn thành = 1			
7.2.	Hệ thống thông tin báo cáo và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Chưa làm = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2			
7.3.	Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	%			
7.4.	Tỷ lệ hồ sơ công việc của bộ được xử lý trên môi trường mạng	%			
7.5.	Tổng số VĂN BẢN ĐI giữa các cơ quan, đơn vị thuộc bộ	Văn bản			
Trong đó	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử *(Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).*	%			
	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	%			

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Chỉ tiêu thống kê *(Sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý hàng năm)*	Kết quả thống kê		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		Đơn vị tính	Số liệu		
7.6.	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử của bộ	Chưa có = 0 Đang xây dựng = 1 Đã hoàn thành = 2		Văn phòng	Các đơn vị thuộc Bộ
7.7.	Dịch vụ công trực tuyến				
7.7.1.	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC			
7.7.2.	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC			
7.7.3.	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3	%			
7.7.4.	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 4	%			

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn